TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 136/2023/QĐST-HNGĐ	*Việt Trì, ngày 12 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 163 /2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1999.
- Bị đơn: Anh Nguyễn Công C, sinh năm 1997;

Đều ĐKHKTT tại: Khu A, xã C, thành phố Việt Trì , tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị L** và anh **Nguyễn Công C**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công C đều xác định không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được và đều thống nhất thuận tình ly hôn.

***+ Về con chung*:** Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công C đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bảo Khánh, sinh ngày 16/5/2020. Ly hôn, chị Lệ và anh Chiến thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị L được trực tiếp

nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Bảo Khánh, sinh ngày 16/5/2020 kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung thành niên. Anh Nguyễn Công C không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị Nguyễn Thị L không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công C có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

***+ Về tài sản chung, về công nợ, công sức đóng góp*:** Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Công C tự thỏa thuận không đề nghị tòa án giải quyết.

+ ***Về án phí:*** Chị Nguyễn Thị L tự nguyện xin nguyện xin chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí sơ thẩm tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2022/0000224 ngày 23/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP.Việt Trì;
- UBND xã Chu Hóa, thành phố Việt Trì;
- Chi cục THA thành phố Việt Trì;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Quân